

**Vận động trong ngày**

Nguồn: Fireant

**Thay đổi chỉ số**

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.277,40	293,27
Thay đổi (%)	0,00%	0,15%
Thay đổi	0,05	0,45
Tổng KLGD	558,72	70,04
Tổng GTGD	14.544,32	1.376,57
NĐTNN ròng (tỷ)	-270,12	31,70
Tự doanh ròng (Tỷ)	39,43	
PE	13,65	15,52

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.299,06	1.290,00
Thay đổi (%)	0,07%	0,31%
Thay đổi	0,91	4
Basis	9,06	

**Tăng giảm nhóm ngành**

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,12%	114,0%
Hóa chất L2	-1,40%	155,2%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,96%	133,9%
XD và Vật liệu L2	0,11%	69,0%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,14%	56,8%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,34%	48,4%
Thực phẩm và đồ uống	-0,07%	30,1%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,09%	99,0%
Y tế L2	0,28%	21,6%
Bán lẻ L2	0,30%	149,1%
Truyền thông L2	-0,11%	10,3%
Du lịch và Giải trí L2	-0,46%	12,8%
Viễn thông L2	-0,89%	21,0%
Điện nước & xăng L2	0,77%	60,4%
Bảo hiểm L2	-0,61%	44,3%
Bất động sản L2	-0,18%	57,8%
Dịch vụ tài chính L2	-0,03%	226,7%
Ngân hàng L2	0,47%	102,0%
CNTT L2	0,08%	145,4%

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

- VN-Index tăng 0,05 điểm lên mốc 1.277,04 điểm. Mặc dù tăng điểm nhưng độ rộng thị trường nghiêng về phe bán với 261 mã giảm và 191 mã tăng. Áp lực bán gia tăng dần về cuối phiên khiến VN-Index không giữ được đà tăng và chốt phiên quanh mốc tham chiếu.

- Áp lực bán diễn ra trên hầu hết các nhóm ngành lớn. Nhóm bất động sản thép phân bón bị bán mạnh và tác động tiêu cực nhất đến chỉ số. Một số nhóm cổ phiếu hàng hóa khác như nông nghiệp thủy sản dầu khí cũng chịu áp lực chốt lời.

- Mặc dù nhóm ngân hàng thu hút dòng tiền nhờ thông tin nói room tín dụng từ NHNN nhưng không thể dẫn dắt thị trường tạo ra sự lan tỏa mà chỉ đóng vai trò giữ trụ khi dòng tiền chốt lời ở các nhóm cổ phiếu khác. Ngoài ra nhóm điện cũng giao dịch tích cực trong bối cảnh tình trạng thiếu điện trên thế giới. Nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ đầu tư công cũng là nhóm duy trì được sắc xanh nhưng không tác động nhiều đến chỉ số.

- Trên sàn HOSE khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị 270,12 tỷ đồng tập trung bán nhiều nhất vào các cổ phiếu trụ lớn như VIC HPG KDH và khiến các cổ phiếu này chịu áp lực điều chỉnh.

- Dòng tiền luân chuyển nhanh và có xu hướng chốt lời mạnh hơn cho thấy sự thận trọng đang dần chi phối tâm lý giao dịch. Việc tạo đà tâm lý không thành công của nhóm ngân hàng trong phiên hôm nay cho thấy rõ điều này

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

- VN-Index ghi nhận phiên biến động hẹp thứ 4 liên tiếp với cùng cấu tạo dạng nền sao chổi nhưng thanh khoản mở rộng dần cho thấy áp lực bán đang gia tăng. Nếu áp lực bán tiếp tục tăng và chỉ số rơi xuống khỏi ngưỡng hỗ trợ động SMA 10 phiên thì rủi ro ngắn hạn sẽ gia tăng.

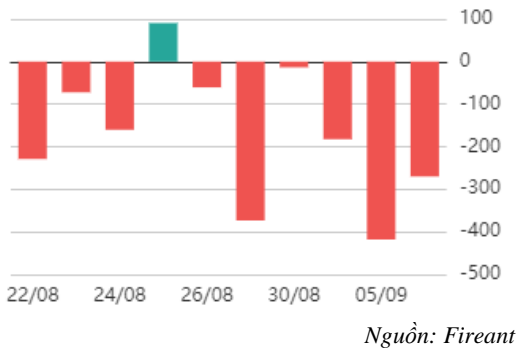
**Khuyến nghị:**

- Nhà đầu tư nên chốt lãi một phần với các cổ phiếu đã tăng mạnh thời gian vừa qua để bảo toàn lợi nhuận và tránh mở vị thế mới đặc biệt là mua đuổi

- Kịch bản 1: VN-Index biến động hẹp vùng 1.280 điểm
- Kịch bản 2: VN-Index điều chỉnh về vùng 1.250 điểm.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



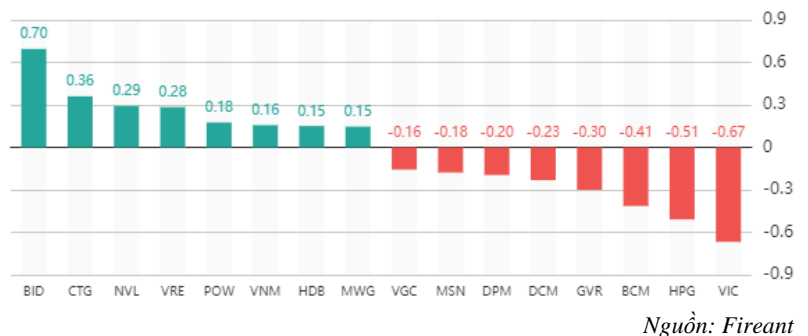
**DIỆM TIN TRONG NƯỚC**

<b>Tin kinh tế trong nước</b>	<a href="#">Nguồn cung xăng dầu: Bộ Công Thương nói đủ sao nhiều nơi thiếu?</a>
	<a href="#">Gói phục hồi kinh tế-xã hội đã giải ngân được 55.000 tỷ đồng</a>
<b>Tin doanh nghiệp trong nước</b>	<a href="#">Bộ Giao thông Vận tải: Cần hơn 13.000 tỷ đồng xử lý bất cập BOT</a>
	<a href="#">Sau nhiều biến động cổ đông người có liên quan tới T&amp;D ứng cử vào HĐQT Viconship</a>
	<a href="#">Bia Sài Gòn - Miền Trung tạm ứng cổ tức tỷ lệ 25% bằng tiền</a>

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



## Chỉ số thế giới

Dow Jones	-338,3	-1,08%
DAX	-289,49	-2,27%
FTSE100	6,24	0,09%
Nikkei 225	-31,23	-0,11%
Hang Seng	-226,39	-1,18%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	57,3	0,18%
DAX*	52,4	0,41%
FTSE100*	0,5	0,01%
Nikkei 225*	65	0,24%
Hang Seng*	-241	-1,26%

\* Số liệu của phiên liền trước

## ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Lần đầu tiên trong 20 năm Euro giảm xuống còn 099 USD](#)

[Ấn Độ vượt Anh trở thành nền kinh tế lớn thứ 5 thế giới](#)

[Reuters cảnh báo: Dự trữ khí đốt không đủ cho EU tồn tại qua mùa đông](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Lời cảnh báo của OPEC+](#)

[Thị trường ngày 6/9: Giá dầu tăng gần 3% vàng vượt ngưỡng 1.700 USD/ounce](#)

[Giá thép quặng sắt tại Trung Quốc hồi phục sau nhiều ngày giảm](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	88,70	2,11%	-3,68%	-0,95%	18,46%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	95,74	2,92%	-2,46%	0,10%	23,09%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,48	0,67%	-18,58%	2,02%	11,48%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.710,21	-0,07%	-5,08%	-0,03%	-6,46%	PNJ
Bạc	USD/ounce	18,16	0,77%	-12,73%	1,06%	-21,95%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/gia	1.510,50	1,46%	-1,60%	1,56%	12,79%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,38	0,00%	1,31%	-0,71%	17,04%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,75	0,00%	-1,99%	0,61%	7,22%	VNM
Cao su	JPY/Kg	133,40	0,08%	-12,24%	-2,06%	-40,13%	DPR, PHR
Đường	UScent/lb	18,15	0,00%	-2,42%	1,45%	-3,87%	SBT, LSS
Cà phê	UScent/lb	232,65	0,00%	2,67%	-2,92%	2,90%	CTP, DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	493,80	0,00%	-16,12%	-2,99%	-56,98%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	90,03	0,00%	-10,00%	-1,64%	10,49%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	101,00	3,06%	-10,62%	2,02%	-12,93%	HSG, HPG
Thép	USD/tấn	3.840,00	1,13%	-7,13%	-6,84%	-15,57%	HSG, HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2209	4 (0.31%)	1.287,80	1.290,00	1.295,90	1.286,60	228.845
VN30F2210	4.50 (0.35%)	1.288,90	1.287,90	1.290,60	1.284,10	1.844
VN30F2212	2.50 (0.20%)	1.281,00	1.279,50	1.284,80	1.279,50	37
VN30F2303	2.70 (0.21%)	1.270,90	1.273,90	1.276,30	1.270,00	57

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CMG	64,7	+4,20/+6,94%	560.600
VNS	20,15	+1,30/+6,90%	296.100
CRC	7,61	+0,49/+6,88%	1.248.300
HUB	29,7	+1,90/+6,83%	155.100
TNC	67	+3,90/+6,18%	1.400

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FLC	3,46	-0,26/-6,99%	5.016.700
KPF	18,25	-1,35/-6,89%	3.500
TGG	6,9	-0,51/-6,88%	1.160.700
PDN	108,8	-8,00/-6,85%	2.300
AMD	2,18	-0,16/-6,84%	3.436.500

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TJC	16,6	+1,50/+9,93%	1.200
SDU	21,5	+1,90/+9,69%	300
L40	17,1	+1,50/+9,62%	200
VNT	76,5	+6,70/+9,60%	700
NSH	8	+0,70/+9,59%	347.700

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NHC	30,6	-3,40/-10,00%	100
ART	3,6	-0,40/-10,00%	4.826.300
PBP	21,4	-2,30/-9,70%	125.600
L43	3,8	-0,40/-9,52%	2.300
PTD	14,4	-1,50/-9,43%	2.900

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PVD	21,2	-0,30/-1,40%	2.626.100
VNM	77,8	+0,30/+0,39%	456.800
HDB	26,7	+0,30/+1,14%	913.800
MSN	115,0	-0,50/-0,43%	125.600
HDG	54,0	0,00/0,00%	210.200

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VIC	63,3	-0,70/-1,09%	-537.600
HPG	23,55	-0,35/-1,46%	-1.308.600
KDH	36,2	-0,60/-1,63%	-842.700
KBC	33,9	-0,45/-1,31%	-741.800
DCM	36,6	-1,75/-4,56%	-647.800

07- 09- 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN LIÊN TIẾP LẤN ÁT,  
TRANG THÁI THI TRƯỜNG CÓ DẤU HIỆU SUY YẾU

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ**

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	23,55	16,59	8/5/2020	30,5				42,0%	
PNJ	114	112	7/30/2022	139	107			1,8%	
SKG	19,9	17,8	7/30/2022	22,2	16			11,8%	
GEG	22,05	21	7/30/2022	28,2	18,5			5,0%	
FCN	15,45	15,4	7/30/2022	18	14,5			0,3%	
BSR	25,5	24,3	7/30/2022	39	22			4,9%	
MWG	72,9	62,1	7/30/2022	80	57			17,4%	
HHV	15,35	14,8	7/30/2022	17,5	13,5			3,7%	
PVS	28,1	22,8	7/30/2022	30	20			23,2%	
MBB	23,65	21,4	7/30/2022	24,1	20,3			10,5%	
TCB	38,65	36,6	7/30/2022	40	35			5,6%	

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
<b>MUA</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
<b>THEO DÕI</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
<b>NẮM GIỮ</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
<b>BÁN</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

<b>Nguyễn Minh Hoàng</b>	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
<b>Vũ Thị Hà Phương</b>	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
<b>Nguyễn Hoàng Long</b>	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
<b>Nguyễn Thị Huyền</b>	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 TP, HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B Tòa nhà Leadvisors place 41A Lý Thái Tổ P, Lý Thái Tổ Q, Hoàn Kiếm Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS,